

Phẩm 11: DIỆT TÂM

Bấy giờ, Bồ-tát Tối Thắng ở trước Đức Phật thưa:

–Bồ-tát quán sát vô thường phân biệt nghĩa không như thế nào? Hiểu rõ thân mình trong ngoài không có chủ thể, tâm được tự tại, việc làm đầy đủ?

Đức Thế Tôn bảo Tối Thắng:

–Tâm Bồ-tát ở chỗ không tham đắm, luận giảng các pháp không bị ngăn ngại, biết rõ căn tánh người là pháp mộng huyễn, biết rõ tâm nguyện thiện ác của chúng sinh, và nhân duyên báo ứng của sự đến đi, hoặc tịnh, bất tịnh, khổ vui, tốt xấu, thuận nghịch, trói buộc, định loạn, cảnh giới, biết tất cả đều là hư vô không thực.

Lại nữa, Bồ-tát bằng túc mạng thông, thuyết pháp đúng lúc, khiến chúng sinh biết được chỗ không tịch, thân tức không ngăn ngại đều thấy tất cả, đó là Bồ-tát quán biết nguồn gốc của nó là không, hoặc hiện thân Phật rồi diệt độ, chỉ dùng phương tiện, hoàn toàn không diệt độ, biết hết chúng sinh xưa nay thanh tịnh, hoặc hiện thân rã rời phân tán khắp nơi để mà thuyết pháp, cho biết đó là bất tịnh như cấu uế, làm cho những người chấp thường diệt trừ tham ái, lại khen ngợi người dứt sạch hết các lậu hoặc đến cửa Niết-bàn. Giả như các lậu chưa đoạn sạch thì không chứng được, lại vì chúng sinh khen ngợi vô lậu, tất cả việc lành đạt đến tuệ vô tận, thực hành đại Từ bi an trụ Thiền định trong trong thiền thứ ba, thứ tư, rồi đạt đến tứ không định, chứng được pháp không, vô tướng vô nguyện, tu tập ba mươi bảy phẩm trợ đạo, dùng phương tiện quyền xảo hóa độ tất cả, quán các chúng sinh kia ở trong tám nạn, dứt bỏ các phiền não hoàn toàn không cấu nhiễm, bằng đạo Hiền thánh không ngăn ngại, vào trong sinh tử khiến đến Niết-bàn, cũng dùng pháp đại trí quyền tuệ, hóa độ hàng Thanh văn và Duyên giác, tùy theo khả năng tiến đến đạo tràng, hoặc ở trong phiền não loạn động dạy người thực hành tịch tĩnh không khởi các tướng, hoặc có chúng sinh chấp trước các loại phiền não hay không phiền não hiện không thực có, khiến cho mọi người đạt đến chỗ không còn chấp trước, tuy ở trong cảnh giới nhưng qua lại khắp nơi, không khởi tướng chấp trước, không có sự ngăn ngại, thường nói pháp vi diệu cho chúng sinh, hữu lậu vô lậu, hữu vi vô vi, pháp thiện pháp ác, đều biết rõ không có ngăn ngại, hiểu rõ gốc pháp tâm hành của chúng sinh, tùy theo hình dáng của họ mà đưa vào vô vi, tùy theo tập tục dạy họ hiểu rõ pháp, đối với tướng của tâm, ý, thức, không còn sinh diệt, bằng quyền tuệ giáo hóa, thường được tự tại. Như vậy Tối Thắng! Bồ-tát thực hành pháp quán, hiểu rõ nguồn gốc của thân trong ngoài không có chủ thể, thường nhớ tu hành không nhằm chán hoàn toàn an vui, lại khiến cho chúng sinh mong được phước đức ấy, thực hành đại Từ bi không còn khiếp sợ, sau đó mới hiểu thân không có chủ thể, và pháp trong ngoài cũng như vậy, xem các chúng sinh ấy như xương thịt của mình. Hoặc có sự cầu xin thì trước họ sau mới đến mình, tâm đại Bi vững chắc cứu độ tất cả làm cho được công đức thù thắng, tâm thức vắng lặng không bị lay động, quán sát nguồn gốc của thân không còn tham chấp, lại vì chúng sinh mà nói bất tịnh, thân này như bức thành hoàn toàn trống rỗng, thân như khe suối luôn luôn tuôn chảy, thân như lửa dữ đốt cháy củi không ngừng, cũng như sông hồ chảy về biển không đầy, thế nên Tối Thắng! Bồ-tát chỉ dạy về cách suy nghĩ phân biệt biết về bất tịnh, cũng làm cho người học được tướng bất tịnh, vào sâu biện tài cũng không ngăn ngại, đạt được pháp Tổng trì không bị quên mất, lời dạy đúng theo thứ lớp, thường được Tam-muội chánh định sâu xa, thường vào nơi vắng lặng và các Ba-la-mật, hàng phục các ma oán bỏ tà niệm loạn tưởng, thế nên Tối Thắng! Bồ-tát

quán thân biết rõ trong ngoài không có nơi chốn, cũng như huyễn hóa, ảnh tượng, âm vang, sóng nắng, ánh chớp, nhập vào pháp chân đế, phân biệt pháp giới, xa lìa tham đắm, siêng tu chánh giác, biết tất cả các pháp Không, Vô tướng, Vô nguyện, sinh cũng không sinh, không sinh cũng không sinh, tùy ở chỗ sinh mà cũng không có hai, dù ở chỗ nào khai mở hương dẫn hóa độ chúng sinh, quyết chí dũng mãnh không bỏ đạo tâm, ngồi dưới cây Bồ-đề lập thệ nguyện. Hôm nay ta nguyện thế, nếu ta không thành Chánh đẳng giác quyết không rời khỏi chỗ này, giữ tâm bình đẳng, không bỏ Phật đạo, thường ở ba cõi cũng không lệ thuộc, tự quán pháp của mình và người khác cũng như vậy, mong cầu trí tuệ thanh tịnh sâu xa, biết rõ tướng của thường đều là tướng của vô thường.

Lại nữa, Tối Thắng! Bồ-tát nhớ nghĩ như ta ngày nay thọ thân hữu lậu do đâu mà có? Bởi do nhiều kiếp tích chứa công đức không thành, tập hợp trí nghiệp mới có thân này, không nghĩ đạo Duyên giác và Thanh văn, nếu có người đến gặp mình thì tâm không lo sợ cũng không nghi ngờ, thực hành bố thí từ bỏ các loạn tưởng, tự mình suy nghĩ, khi ta thành đạo, thân có tướng tốt trang nghiêm màu hoàng kim, dạy dỗ chúng sinh giữ gìn cấm giới không đọa vào đường ác, nhấn nhục thuận đạo, các căn không khởi không loạn, siêng năng tinh tấn, bỏ tâm tự đại, Tam-muội chánh định tâm không tán loạn, thành tựu đại trí xa lìa trần tục, bằng lời dạy khéo léo để đạt đến không cùng cực, việc làm của bậc thánh trí chưa từng lầm lỗi, ở chỗ vững chắc như chỗ của Phật, biện tài phương tiện tùy thuận theo đúng nghĩa lý, tâm ghi nhớ tất cả không làm sai lời dạy của đạo, làm mãn nguyện chúng sinh, không còn tiến đến thoái chuyển không bị đọa lạc, giáo pháp nói ra cùng nhau giữ gìn, tự mình không hiềm khích không nói lỗi của người, những lời dạy bảo phù hợp với giới luật, thực hành đạo Bồ-tát thường xét lỗi mình, thà bỏ mạng sống không nói lời chia rẽ, nếu có chúng sinh đến xin quy y cũng không lấy làm vui, nếu họ không đến cũng chẳng lo buồn, nghe điều thiện không vui nghe điều ác chẳng giận, tùy thuận tất cả quyết đến đạo tràng thể thành Phật đạo, không trái cấm giới, trước cứu nguy ách cho người không tự cầu an, ban cho bảy báu mà không hối tiếc, thâm nhập giáo pháp thần thông vô ngại, lại dùng thần lực quán căn cơ sâu cạn cao thấp của chúng sinh, phân biệt thánh tuệ vì đó mà thuyết pháp, làm mà không chấp trước cũng không cùng tận, tuy tâm duyên theo các lậu nhưng không bị đắm nhiễm, không lấy đó làm chứng đắc, quán sát pháp tánh mà không có ngã, chánh pháp vắng lặng thanh tịnh không còn vướng mắc, ba đời thay đổi, pháp không chỗ trú, nhìn về quá khứ hoàn toàn không còn, không xét đời vị lai có chướng ngại hay không có chướng ngại, không nghĩ hiện tại có sự tồn tại. Như vậy, này Tối Thắng! Bồ-tát quán khắp ức triệu, pháp không chỗ khởi pháp không chỗ diệt, thân thực hành thanh tịnh không làm ác, miệng nói lời tịnh tâm thường chí thành, ý trong sạch không làm mười điều ác, đó là Bồ-tát ứng hợp với Ba-la-mật, liền được chư Phật thọ ký, tuệ căn rộng lớn công đức đầy đủ, Bồ-tát bậc thứ mười định không thoái chuyển, phụng trì chánh pháp không sai trái, tính tình hòa thuận việc làm đầy đủ, được mười lực của Phật chí như kim cương, biết rõ nguồn gốc của pháp có khởi có diệt, hiểu rất cả tâm bệnh nặng nhẹ của người, biết rõ bao nhiêu chúng sinh tánh hạnh không đồng, thọ lãnh quả báo tùy đều biết rõ.

Bồ-tát thọ quả báo như thế nào?

Dùng trí tuệ sáng suốt trừ bỏ tối tăm, suy nghĩ quả đã chứng được. Tối Thắng nên biết, cầm kiếm hiểu biết chặt bỏ nghi ngờ, các việc đã làm đều vì chứng quả, do chứng quả ấy mà tu hành bố thí khắp nơi, trì giới đầy đủ như bình an lành, tâm hành nhấn nhục như Đại sĩ Tần Đầu, tinh tấn siêng việ như vua Thiện Nham, nhập vào Thiền định vi

diệu như Bồ-tát Không Tuệ, chứng quả tâm tuệ không thể dời đổi, Bồ-tát bố thí bình đẳng không hai, không thấy ngã của ta có bao nhiêu tướng, đối với người và vật đều bình đẳng, người và vật bình đẳng thì được các pháp bình đẳng, biết pháp bình đẳng thì chánh giác bình đẳng, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ đều bình đẳng không sai khác, hiểu tất cả sinh không có chỗ sinh, sinh cũng không sinh, không sinh cũng không sinh, hiểu sinh không sinh mới phù hợp với pháp tánh. Như vậy, Tối Thắng! Bồ-tát quán sát rõ tất cả các pháp chân chánh, không khởi phiền não mà cho đầy đủ, bỏ tất cả sinh mà không thấy chỗ sinh, đã từng bố thí không thấy sự bố thí. Hoặc có Bồ-tát bằng sự bố thí mà cầu đạo, lại bằng tướng đấm trước mà mong diệt độ, đều do tạp độc trở lại nơi sinh tử, chấp ngã từ xưa vô số kiếp, đã từng ở cõi này làm Chuyển luân vương Hoàng đế Phi Hành, tùy theo ý niệm tự nhiên hiện trước mặt không dám sai phạm, con cháu kế tục trải qua sáu mươi chín trung kiếp, thời gian đó thực hành Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ, dựng tháp bảy báu cao đến Phạm thiên đầy cả thế giới. Ở thế giới đó có Đức Phật hiệu là Dũng Tấn, có chín mươi ức trăm ngàn na-do-tha La-hán tùy tùng, Bồ-tát Đại sĩ không thể tính hết, ta đích thân cúng dường tứ sự, áo mền, thức ăn, giường nằm đồ ngồi, thuốc thang, đất nước, của cải, vợ con, voi ngựa, bảy báu, tôi tớ, binh lính và nhân dân, hết làng cúng dường Đức Thế Tôn ấy. Khi ấy, ta bố thí nhưng có tâm đấm trước, do đó nên đọa lạc vào sinh tử, mất hết công đức bố thí ấy nên không có quả báo, tính ra công đức làm lúc đó thì nhỏ như một sợi lông, ngày nay có tồn tại cũng không thấy được, như vậy Tối Thắng! Bồ-tát bố thí, bố thí cũng không bố thí, không thấy bố thí cũng chẳng thấy không bố thí, bố thí cũng chẳng bố thí, người bố thí bình đẳng thì được pháp bình đẳng, hiểu rõ thí và không thí chính là tự nhiên, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ cũng như vậy. Biết rõ trí không tịch cũng không có trí, đối với trí và vô trí đều là trí tuệ.

Lại nữa, này Tối Thắng! Bồ-tát suy nghĩ pháp bảo. Thế nào là pháp bảo?

Đó là bốn Niệm xứ, bốn Chánh cần, bốn Như ý túc, năm Căn, năm Lực, bảy Giác chi, tám Thánh đạo, thần thông Tam-muội, các Ba-la-mật, phân biệt từng loại không có ngã sở, từ bỏ tối tăm khiến biết trí sáng, lập vững trí tuệ khai hóa chúng sinh, bỏ các gánh nặng tâm không còn do dự, tu trì cấm giới, thân tâm tịch tĩnh, lại còn suy nghĩ, lập vững trí tuệ quý báu, cũng không do tâm sinh mà bị lệ thuộc, ý lìa ba đời cũng không trong ngoài, không bị lệ thuộc nơi ấm cái, bốn đại, các nhập chứng đắc diệt độ mà không thấy diệt độ, bằng hoa bảy Giác chi làm vòng hoa, tám phẩm hiền thánh dùng làm quả, trang nghiêm đạo tràng dùng làm nhà cửa, dẫn dắt chúng sinh đạt đến vô vi, đạt đến tịch nhiên không già bệnh chết, cũng không có các khổ não vui buồn, vượt qua ba cõi mà không sợ hãi, quán người và vật đều thanh tịnh, ta và người thanh tịnh thì người và vật cũng thanh tịnh, hiểu rõ thanh tịnh là không thực có. Bồ-tát từ lúc mới phát tâm đến nay, phải nhớ nghĩ thanh tịnh khởi tâm vi diệu, trong thời gian ấy, hoàn toàn không sinh tâm dâm dục, sân giận ngu si, cũng không đem tâm nhiều loạn chúng sinh, cũng không sinh tâm đối với hàng Nhị thừa, làm vị thượng thủ ở nơi đại chúng, dù ở trong giàu sang cũng không cao ngạo, luôn che chở không bỏ chúng sinh, tâm vốn là không thấy đều chẳng thực, tâm không có tâm cũng không trói buộc, đó là tâm Kim cang của Bồ-tát, không gì làm hư hoại, nuôi dưỡng pháp lành khiến không mất mát, suy nghĩ sâu xa, thệ nguyện rộng lớn không thể nghĩ bàn, xét tất cả tánh không thấy sự sinh khởi cũng không thấy sự thành tựu, quán việc huyễn hóa ở đời đều không chân thật, dùng quán thanh tịnh biết là điên đảo, không lệ thuộc các pháp, thích ứng không thích

ứng đều bỏ cả, người có nhiều mong cầu không thấy hiện tại có sự tập hợp, không thấy quá khứ vị lai có sự tan rã, qua khứ không đầu mối, vị lai cũng không đầu mối, phân biệt hiện tại đều không nơi chốn, xét tìm chánh pháp cũng không nắm bắt được, Bồ-tát lập ý ngăn chặn điên đảo, không thành vọng tưởng là mục đích của Bồ-tát, vào sáu mươi hai tà kiến là mục đích của Bồ-tát, vào thân kiến, giới thủ, tà kiến là mục đích của Bồ-tát, tâm ngâm do dự là mục đích của Bồ-tát, cầu mong phước trời là mục đích của Bồ-tát, hoặc vào địa ngục không chấp sự khổ là mục đích của Bồ-tát, hoặc háo thân vào trong đường ngạ quỷ, súc sinh là mục đích của Bồ-tát, Bồ-tát tuy ở trong địa ngục vô gián vẫn dốc lòng cứu độ chúng sinh thoát khổ, đạt đến vô vi, an lạc lâu dài, cũng không bị những nguy hiểm về sinh diệt loạn tưởng, suy nghĩ pháp giới cũng không thể được. Vì sao? Vì người do pháp sinh, pháp do người sinh, tự sinh tự diệt cũng không có sự chết, người không rời tánh, tánh không rời người, người, vật tự nhiên cũng không thấy dấu vết, ngã tuổi thọ của ta cũng như vậy, ngã của ta tự nhiên thì các pháp tự nhiên, pháp tự nhiên nên đạo tự nhiên, hiểu được như vậy thì đạt được không quán, liền được tự nhiên đạt đến đạo, đạo tự nhiên đạt đến diệu quán không hai, cũng không thấy hai, Bồ-tát lại có Tam-muội rất nhanh, nhập vào Tam-muội này, trong một khoảng khắc đi khắp hằng hà sa cõi nước chư Phật trong mười phương, lễ bái cúng dường chư Phật Thế Tôn, trở lại chỗ cũ mà không ai biết cả, ngay tại chỗ ngồi cũng không đổi tư thế nhập vào Tam-muội chánh định đi đến ức trăm na-do-tha hằng hà sa cõi nước chư Phật ở phương Đông, lễ bái cúng dường chư Phật Thế Tôn, thăm hỏi lắng nghe giáo pháp vi diệu, bỗng nhiên hiện lên vô lượng hằng hà sa cõi Phật ở phương Đông lễ bái cúng dường chư Phật Thế Tôn, lại hiện qua vô lượng cõi nước ở phương Nam, trở lại vô lượng cõi nước ở phương Bắc, bốn phía trên dưới cũng như vậy. ở trong chúng dù ngồi đó hay xuất qua chỗ khác không ai biết cả, như vậy Tối Thắng! Bồ-tát vào định ý Tam-muội này, ở khoảng khắc đi đến vô lượng cõi nước khắp mười phương, bỗng nhiên trở lại chỗ cũ, khi các vị đó ngồi chúng sinh không biết, như ta ngày nay ở trong đại chúng diễn thuyết nghĩa pháp, có hai ức Bồ-tát không rời chỗ ngồi nghe pháp mà không ai biết cả, do hạnh Bồ-tát thuần thực.

Khi ấy Bồ-tát Tối Thắng ở trước bạch Phật:

–Các vị Chánh Sĩ này đã nhập vào Tam-muội gì khiến cho các Bồ-tát qua lại khắp nơi mau chóng như thế?

Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Tối Thắng:

–Hãy để lại Tam-muội mà Bồ-tát đã nhập. Lại có Tam-muội tên là Vô Ngại Thông là chỗ mà chư Phật Thế Tôn thường cư trú, Như Lai nhập Tam-muội này rồi trong một hơi thở đi khắp ức hằng hà sa cõi nước chư Phật, cũng khiến cho chư Phật nơi mười phương đi đến cõi này, không nhiều loạn chúng sinh nên không ai biết cả, hoặc đem tất cả nước biển khắp mười phương đi chuyển lên hư không giống như treo ngọc sáng ai cũng thấy cả, không làm cho các loài chủng tộc có kinh sợ gì cả, đây gọi là Tam-muội thông tuệ. Lúc ấy, ở trong hai ức vị Đại sĩ thượng thủ, có một Bồ-tát tên là Hải Tạng, ngay tại chỗ ngồi suy nghĩ: Như Lai chắc sẽ khiến mình hiện thần lực Tam-muội, liền ngay chỗ ngồi đứng dậy, đi đến tòa cao trước chúng hội, đảnh lễ Phật và các bậc dẫn đầu, đến trước Đức Phật chấp tay thưa:

–Phật đạo sâu xa không thể ví dụ được, đạo Vô thượng chân chánh thật khó sánh kịp. Như ngày nay, con thấy tất cả Bồ-tát và bốn bộ chúng các tôn thần, trời và những người đến trong hội thấy Bồ-tát này ở trong đại chúng rống lên tiếng rống Sư tử. Vả lại,

mọi người khát ngưỡng pháp của Đức Như Lai đã lâu rồi, đời nay khó gặp, con có điều muốn hỏi, nếu được Đức Như Lai cho phép con mới dám thưa.

Đức Thế Tôn bảo Hải Tạng:

–Ông nên hỏi theo nghi ngờ của mình, Như Lai sẽ phân biệt rõ ràng cho ông, khiến các Bồ-tát và các người trong hội đều được vui mừng, dùng lửa lớn của kiếm trí tuệ để thiêu đốt rừng rậm ngu si của ông.

Bấy giờ, Bồ-tát Hải Tạng bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn! Đúng vậy, vừa rồi ở trên tòa con tự suy nghĩ, hai ức chánh sĩ này, từ lâu đã tích chứa đầy đủ công đức, điều phục tâm ý, chí ở đạo pháp chứa nhiều căn lành mới được chánh định này, từ vô số kiếp phụng sự chư Phật lễ bái cúng dường, nhờ thần thông của Bồ-tát mà chánh sĩ này vì các chúng sinh ban cho voi ngựa bảy báu khiến cho chúng sinh được thành Phật đạo, hoặc vì người thoái chuyển không kiên cố mà thực hành Tam-muội định ý chánh thọ này, hoặc có Bồ-tát bằng phiền não nên đi vào sinh tử, khiến cho chúng sinh hoàn toàn không còn sự thống khổ, hoặc có Bồ-tát nhập vào Từ Tam-muội, khiến cho chúng sinh xa lìa ganh ghét, lại có Bồ-tát phát khởi tâm Bi, khiến cho chúng sinh hiểu nghĩa vô thường, hoặc có Bồ-tát ở trong định ý Hỷ có người nhìn thấy đều hiểu rõ không tịch, lại có Bồ-tát phát tâm kim cang, khiến chúng sinh thành tựu thế nguyện, hoặc có Bồ-tát ý chí rộng lớn dẫn dắt tất cả vào cõi nước mình, hoặc có Bồ-tát bằng Pháp thân khiến chúng sinh được ban đầu, giữa, cuối đều thiện, lại có Bồ-tát ở nơi tám nạn xiển dương Tam bảo khiến không đoạn tuyệt, hoặc có Bồ-tát dùng phương tiện quyền xảo tùy theo chúng sinh mà hiển hóa thích hợp, hoặc có Bồ-tát ở chỗ thanh vắng quán pháp hữu vi như huyễn như hóa, hoặc có Bồ-tát thích ở không tuệ quán thân thể này như tường vách kia, hoặc có Bồ-tát tâm ý ngay thẳng, làm việc thanh tịnh không bị nhiễm ô, hoặc có Bồ-tát tính tình chuyên nhất, những nơi đi qua mà không nhầm lẫn, lại có Bồ-tát tâm hướng đến đạo nhất thừa, không khiến cho chúng sinh nghe tên ba thừa, lại có Bồ-tát ý muốn hiểu rõ tẩy rửa hết phiền não cho người mê hoặc.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ở giữa đại chúng khen ngợi Bồ-tát:

–Lành thay! Lành thay! Bồ-tát Hải Tạng mới có thể đứng trước ta rống lên tiếng rống của Sư tử trong đại chúng này, khen ngợi sự nhập định ý của Bồ-tát, khiến cho những người trong hội đều được nghe biết, các vị chánh sĩ này ở trong định ý Tam-muội chánh định không thể nghĩ bàn, không ai sánh kịp, chẳng phải chỗ hàng Nhị thừa có thể suy lường được, Bồ-tát tích chứa công đức không phải vì mình mà nghĩ cứu vớt chúng sinh đang bị khổ não. Giả sử tam thiên đại thiên cõi nước, gió trong cõi đó, thổi đầy cả thế giới xoay vần rất nhanh bị cuốn theo gió, nếu có người nào chứng được kiến đạo, tâm muốn một mình đi qua lại vào trong đó liền làm được ngay, không bị trở ngại, huống chi là thần thông Tam-muội chánh định của Bồ-tát không thể nghĩ bàn, chỉ trong ý nghĩ đi qua vô lượng hằng hà sa cõi nước, lại dùng sáu độ và pháp thập thiện, giáo hóa chúng sinh chỉ say đường lành, tâm họ hoàn toàn được an ổn không lay chuyển, chí hạnh tịch tĩnh không loạn động, tâm hành của họ không ai sánh kịp, nhờ đời trước đầy đủ các đức, chí hạnh thứ tự không phân biệt chủng loại, tâm Từ vô lượng không cùng tận, tất cả các pháp thường tự tồn tại, chúng sinh không hiểu cho là có thay đổi, pháp pháp tự sinh, pháp pháp tự diệt, pháp không sinh pháp, pháp không diệt pháp, pháp sinh pháp diệt tánh không đổi dời, đó là đạo của Đại sĩ Bồ-tát, chẳng phải hàng phàm phu sánh kịp, các chúng sinh ở trong sinh tử không hiểu được đạo, cho pháp tánh có sự biến

đổi, dù có như vậy việc này không đúng. Từ lúc có Bồ-tát mới phát tâm đến nay, thực hành bố thí, trì giới đầy đủ các đức, được kết quả thành đạo, do hiểu không quán hư vô tịch tĩnh, khen ngợi việc làm thần diệu xưa nay đều đã thành tựu, vào địa tu hành của các Bồ-tát, ở trong vô lượng cõi Phật thù thắng, dẫn dắt chúng sinh vượt qua bờ sinh tử, hiểu rõ căn cơ tùy thời giáo hóa cứu độ tất cả, hoặc dùng phép tắc oai nghi của thế tục, hoặc dùng thần thông đạo tuệ giáo hóa muôn loài, phân biệt sự sinh diệt phiền não của sáu tình, sự phát khởi của mắt, tai, mũi, miệng, thân, ý, mắt vô thường cũng không chân thật, đi không có chỗ đi, đến cũng không dấu vết, tai, mũi, miệng, thân, ý cũng như vậy. Pháp quá khứ, vị lai, hiện tại không thấy sinh cũng không thấy diệt, chúng sinh ngu hoặc chấp có tướng thường. Vì sao? Tối Thắng nên biết! Trí phương tiện quyền xảo của Đại sĩ Bồ-tát đầy đủ, thực hành vô lượng các Ba-la-mật, lập vững niềm tin tu tập các pháp được các Đức Như Lai khen ngợi, Từ bỏ vọng tưởng được vô lượng trí, biện tài vô ngại thường tự hổ thẹn, quán pháp không sinh không bị lay động, hoặc bằng tướng tốt trang nghiêm cõi Phật, làm việc và pháp tương ưng không trái, nhập vào đạo Nhất thiết trí sâu xa, hỏi nghe chánh pháp không biết nhàm chán, chỉ dùng quyền trí siêu tuyệt hàng phục các ma, hoặc đến chỗ có tướng không tướng, đến cung Phạm thiên Đế Thích, hoặc đến hàng hà sa cõi nước khắp mười phương, đi khắp mọi nơi thuyết giảng Phật pháp sâu xa không thể nghĩ bàn, từ bỏ kiêu mạn cũng không hơn thua.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Tối Thắng:

–Bồ-tát Đại sĩ tu vô lượng pháp môn thành bậc Chánh giác, bốn Niệm xứ, bốn Chánh cần, bốn Như ý túc, năm Căn, năm Lực, bảy Giác chi, tám Thánh đạo, hiểu biết rộng rãi không hề thiếu sót, dùng pháp tứ niệm xứ, hữu vi vô vi, hữu ký vô ký, hữu lậu vô lậu, đầy đủ mười lực, các pháp vô úy Tam-muội chánh thọ đoạn trừ ấm cái, phân biệt hiểu rõ, tâm không thoái chuyển, sau đó dùng Tam-muội chánh thọ, vượt hơn tuệ nghiệp năm mươi bảy pháp, Bồ-tát nên nhớ không nên quên mất, nếu có người bố thí cầu phước chư Thiên, hoặc cầu ở trong cung điện quý thần các rồng, hoặc bằng tâm bố thí cầu sinh Tử Thiên vương, hoặc muốn làm tướng quân trong hai mươi tám vị quý thần, đây không được chân thật không như ý nguyện.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn vì Bồ-tát Tối Thắng nói kệ rằng:

*Thân tịnh không làm ác  
Miệng không phạm bốn lỗi  
Ý không nghĩ tội chướng  
Là Tổng trì Bồ-tát  
Khen ngợi vô lượng đức  
Tâm không còn tham tiếc  
Thần thông trừ tối tăm  
Là Tổng trì Bồ-tát  
Lúc dạy người bố thí  
Không có sự mong cầu  
Bỏ nguyện đọa ba đường  
Công đức đều hao tổn  
Xưa ta cầu Chánh giác  
Nhớ lại vô số kiếp  
Bằng phương tiện quán sát  
Vào năm đường sinh tử*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ở trong a-tăng-kỳ  
Tu tập tạo công đức  
Do không được tự tại  
Nên ở bốn vực sâu  
Nay tuy được thành Phật  
Làm vua cõi tam thiên  
Đây nhờ bỏ tướng niệm  
Được vào cửa giải thoát  
Đạo tràng phóng hào quang  
Ức thần đến quy y  
Các Sa-môn, thiện thân  
Đều trở về nương tựa.*

Thế nên này Bồ-tát Tối Thắng! Phải chuyên tâm từ bỏ tướng mong cầu, hiểu rõ pháp giới một tướng không hai, trang nghiêm cõi Phật, trí tuệ sáng suốt không mất, không khuyến khích tạo nghiệp, bố thí khắp tất cả mà không bố thí, không sáng suốt không chỗ sinh, bình đẳng nhất thừa không thấy ba bốn. Tối Thắng! Phải nên phân biệt bốn đế, khổ từ đâu sinh cũng do đâu diệt? Thân năm ấm này là nguồn gốc của khổ, do quán sâu xa nên tâm mong cầu diệt hết. Khổ do tập sinh nên diệt hết không còn, có sáu mươi hai tà kiến điên đảo, dùng vô lượng trí hiểu rõ tất cả, lại dùng bốn đế quán mười hai nhân duyên khởi từ đâu, sinh do đâu diệt, dần dần suy nghĩ mới biết là tịch tĩnh, hành động của thân, khẩu, ý cũng không có chủ thể, không có người nhận cũng không có đến đi, không có chỗ trú, từ quả Tu-đà-hoàn đến bậc Chánh giác cũng như vậy, biết rõ cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Lại nữa Tối Thắng! Bồ-tát suy nghĩ biết ra khỏi khổ, nguyên nhân của khổ, sự diệt tận khổ, con đường ra khỏi khổ, suy nghĩ đúng như thật, lại phân biệt mười sáu pháp sâu xa khó lường của Bồ-tát, ba mươi sáu nẻo cấu uế bất tịnh, như bản, khen ngợi tuệ của bậc chứng đạo quả vô thượng, ban lời chỉ dạy dẫn dắt dần dần, đều được thấu đạt kho tàng thâm sâu của chư Phật, lời dạy ra hoàn toàn không dối, hoặc hiện tướng giả của cải giàu có, nhân đó làm việc bố thí giúp đỡ chúng sinh, qua lại khắp nơi khiến thành Phật đạo, hoặc dùng hương hoa, ánh sáng cờ lọng soi chiếu khắp nơi đều được đầy đủ, lại dùng thần túc chấn động chư Thiên, tuyên dương Phật đạo hướng đến nhất thừa, nên ta nhiều kiếp không bị ràng buộc, lại thị hiện đạo Thanh văn, Duyên giác, ẩn vào rừng sâu không thị hiện diệt độ, lại vào long cung hóa độ các loài rồng được đạo tự tại. Thế nên Tối Thắng! Công đức của Bồ-tát không thể tính kể, chẳng phải do miệng tuyên dương, do ý suy nghĩ, hoặc có khi Bồ-tát sinh vào nhà vua Chuyển luân, các thế giới cõi trời cũng được hưởng dẫn làm mười phương đều thiện, hoặc thấy chúng sinh đang ở trong đói khát, dùng cam lồ khiến họ được đầy đủ, gánh vác các khổ não cho chúng sinh xa lìa ái dục, hình tượng của Bồ-tát không thể tính kể.

Lại nữa, Tối Thắng! Bồ-tát nên nhớ một ngàn bảy trăm pháp môn định ý khiến các vị A-la-hán thành quả chánh giác.

Lại có pháp môn Định ý ánh sáng, khiến các Bồ-tát hiển bày pháp môn Tổng trì.

Lại có pháp môn Định ý bóng mát của cây Bồ-đề, tam thiên thế giới đều được che mát.

Lại có pháp môn Định ý mưa ngọc thần khắp thế giới phóng ra trăm ngàn ức vô số ánh sáng, mỗi ánh sáng đều phát ra vô số tiếng khổ, không, vô thường, vô ngã, người nghe được tiếng này đều phát tâm Bồ-đề không còn thoái lui.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại có pháp môn Định ý thủy tinh trong sáng khiến cho thế giới khắp mười phương trong suốt không màu, lại phát ra vô số tiếng âm nhạc, người nghe tiếng âm nhạc này tự biết đời trước của mình, rồi biết về cảnh giới vị lai mình đến.

Lại có pháp môn Định ý ánh sáng như mặt trăng tròn đầy, vượt hơn trong chúng như mặt trăng ở giữa các ngôi sao.

Lại có pháp môn ánh sáng như mặt trời, làm ánh sáng cho chúng sinh biết nở hường tới.

Lại có pháp môn ánh sáng oai thần truyền trao Đại thừa không ai có thể biết được.

Lại có pháp môn Định ý ánh sáng tướng đỉnh không thấy được, ở trong chúng được cung kính vượt bậc.

Lại có pháp môn Định ý ánh sáng tướng lưỡi, ở trong chúng tin thọ không phỉ báng.

Như vậy Tối Thắng! Bồ-tát nhập vào một ngàn bảy trăm pháp môn Định ý ánh sáng vô lượng thanh tịnh như trên, ngay tại chỗ ngồi có vô số chúng sinh nghe được pháp môn này, phát tâm đối với đạo chân chánh vô thượng, từ xưa đến nay chưa từng nghe thấy, ngay Lúc ấy, về phương Đông cách đây vô số hằng hà sa thế giới có một Bồ-tát tên Bảo Dũng đem các quyển thuộc vây quanh trước sau, chấp tay hướng Phật nói kệ khen ngợi:

*Thân sắc rất thù thắng  
Tôn quý nhất loài người  
Không phiền não cấu uế  
Ban cho vô lượng đức  
Ánh sáng chiếu trăm ức  
Trong sáng rõ vô cùng  
Từ bi thương mọi người  
Làm vua ba ngàn cõi  
Hôm nay chúng con đến  
Muốn nghe tuệ cam lồ  
Xin nói lúc được cứu  
Như khát gặp được nước  
Lúc Đạo sư xuất hiện  
Như hoa Ưu-đàm-bát  
Căn bệnh của chúng con  
Nhờ cứu được thoát khỏi  
Nay con đến xứ ấy  
Cách đây vô số cõi  
Khát ngưỡng đã từ lâu  
Nguyện khai thị chúng con.*

Bấy giờ, Bồ-tát Bảo Dũng dùng kệ khen ngợi Đức Phật rồi lại đánh lễ nơi chân Phật ngồi theo thứ tự.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn bảo những người trong hội:

–Chư vị hãy lắng nghe! Lắng nghe và ghi nhớ kỹ, Như Lai sẽ giảng nói rõ ràng về hạnh không sinh diệt của Bồ-tát, pháp khoáng trước, giữa, sau đều thiện, hãy ghi nhớ trong tâm.

Các vị Bồ-tát bạch Đức Thế Tôn:



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Nguyện xin được nghe.

Đức Thế Tôn bảo:

–Đạo chẳng phải là sinh, sinh chẳng phải là đạo, vô tướng là đạo, vô là đạo hữu chẳng phải đạo, không chấp là đạo, chấp chẳng phải đạo, có sự mong muốn thành đạo đây cũng chẳng phải đạo, không thành không muốn mới gọi là đạo, ý lệ thuộc căn môn chẳng phải chân đạo, phòng hộ căn môn mới chính là đạo.

Khi đó, Bồ-tát trong hội lại sinh ý nghĩ: Thế nào là hành không sinh diệt? Lại nói là đạo, nay nói Niết-bàn chẳng phải là đạo sao?

Đức Thế Tôn biết tâm niệm của đại chúng, liền bảo các Bồ-tát:

–Niết-bàn khác với đạo như thế nào?

Đáp:

–Không khác.

Đức Thế Tôn bảo:

–Nếu Niết-bàn khác với đạo, vì sao ở trên nói Niết-bàn là đạo chẳng? Đây là vô vi, đây là diệt tận, đây là chỗ an lạc, hoặc nói đây là chỗ Sáu nhập, do cái này sinh nên các kia sinh, do các này diệt nên cái kia diệt, vậy Niết-bàn là đạo chẳng?

Đáp:

–Bạch Thế Tôn không phải.

Đức Phật bảo:

–Lành thay! Lành thay! Như lời ông nói, đạo chẳng phải là Niết-bàn, Niết-bàn chẳng phải đạo, sinh vốn là diệt nhưng diệt chẳng phải là sinh. Đạo vốn là Niết-bàn nhưng Niết-bàn chẳng phải đạo. Danh sách Sáu nhập cũng như vậy.

Khi ấy trong chúng hội nghe nói pháp về hạnh không sinh diệt này, khi quán pháp môn định ý đều chứng đắc, tâm không sinh diệt không còn thoái chuyển.

